

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 25-Mar-25****Event 201 Boys 7-8 50 LC Meter 50m Ngua Lop 1-2**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Phan Bao Long, 2/15 Doan Th	8	Quan Tan Phu	43,00	42,73	11
2	Dinh NG Duy Dat, 2/14 TH LE Lai	8	Quan Tan Phu	44,00	43,40	8
3	Pham Quang Thach, 2/1 TH Tan T	8	Quan Tan Binh	NT	45,03	7
4	Huynh VU Cat UY, 2/2 Dang Van N	8	Quan Phu Nhuan	46,30	45,87	6
5	NG VU Anh Khoa, 1E NG Thai Son	7	Quan 03	54,20	46,00	5
6	Pham Dang Nam, 2/8 NG Binh Kh	8	Quan 01	47,00	46,69	4
7	NG Hieu Minh, 2 TH AN Khanh	8	Thanh Pho Thu Duc	47,00	47,40	3
8	NG Tuan Trong, 2/1 TH Hanh Tho	8	Quan GO Vap	47,00	48,15	2
9	Pham Hoang Minh, 2 Tran Khanh	8	Quan 01	48,00	50,14	1
10	NG Nam Anh, 1/6 TH Tam VU	7	Quan Binh Thanh	56,00	50,27	1
11	Tran Quoc Dung, 2/1th Tran Quo	8	Quan GO Vap	50,00	51,20	1
12	Phan The Hien, 2/4 LE Van Tam	8	Quan 05	NT	51,29	1
13	Luu Chi Thien, 1/4 TH Bau Sen	7	Quan 05	55,00	52,23	1
14	NG Vinh Anh Kiet, 2/1 NG Van Tr	8	Quan 04	NT	53,06	1
15	TO Gia Khai, 1/7 HO Van Hue	7	Quan Phu Nhuan	53,00	53,11	1
16	Dao Minh Dang, 2/1 AU Duong La	8	Quan 08	NT	56,07	1
17	NG Phi Long, 2 Than Nhan Trung	8	Quan Tan Binh	NT	56,99	
18	Dinh Bao Nguyen, 1/5 TH LY TU T	7	Quan 12	59,00	57,52	
19	Huynh Thai Bao, 5/2 VO Van Tan	8	Quan 06	NT	1:00,31	
20	Tran Thanh Khoi, 1/3 TH Phu Do	7	Quan 06	NT	1:00,68	
21	NG Minh Khang, 2/4 Bcis	8	Quan 07	NT	1:02,37	
22	MO Hammad Aly, 1 TH BE Van Da	7	Quan Binh Thanh	56,00	1:04,27	
23	Tran Phan Tinh Kha, 2/2 VO Thi S	8	Quan 07	NT	1:07,69	
---	Nghi Dinh Phong, 1/3 Dinh BO Li	7	Quan Tan Phu	NT	X45,18	

Event 202 Girls 7-8 50 LC Meter 50m Ngua Lop 1-2

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	DO Ngoc Anh, 1/11 Phan Chu Tri	7	Quan Tan Phu	44,00	42,14	11
2	LE HA Ngoc Khue, 2/6 LE Ngoc H	8	Quan 01	46,00	47,27	8
3	LE HA Gia Han, 2/5 TH Dhsg	8	Quan 03	53,80	48,23	7
4	LE Tran Ngoc Bich, 2/7 TH HO Va	8	Quan Phu Nhuan	49,10	48,92	6
5	NG Nhat Thien Han, 2 TH Phan H	8	Quan Tan Binh	NT	49,00	5
6	NG LE Chau Uyen, 2/2 TH Dong E	8	Quan 04	NT	49,93	4
7	LE Bao AN Nhien, 1/1 LE Van Tan	7	Quan Tan Phu	50,00	50,22	3
*8	TA Khanh Ngan, 2/2 NG Binh Khi	8	Quan 01	48,00	50,32	1.50
*8	Huynh Ngoc Tra MY, 2/1 TH Hanl	8	Quan GO Vap	51,00	50,32	1.50
10	Phan LE Thien AN, 2B NG Thi	8	Quan 03	48,00	51,30	1
11	VO Hoang Cat Tue, 2/2 TH Him La	8	Quan 06	NT	53,08	1
12	NG Hoang NA VY, 1/2 NG Thi Dinl	7	Quan 12	49,00	54,40	1
13	VO Hoang Ngan Giang, 1 TH BE V	7	Quan Binh Thanh	NT	54,91	1
14	Tieu Dong Nghi, 2/3 NG Duc Canl	8	Quan 05	NT	54,92	1
15	NG Ngoc Minh Anh, 2/4 TH CO Lc	8	Quan Phu Nhuan	52,00	56,01	1
16	Duong Viet HA Anh, 2/6 LY TU Tr	8	Quan 12	50,00	56,54	1
17	NG LE Linh Chi, 2/6 VO Thi Sau	8	Quan 07	NT	58,74	
18	NG Cat Linh Dan, 1/8 Binh Hung l	7	Quan Binh Tan	NT	1:01,22	
19	NG Cao Hoang Ngan, 2 TH Binh H	8	Quan Binh Thanh	NT	1:02,81	
20	LE Hoang Thien AN, 2 TH TO Vinl	8	Quan Binh Thanh	NT	1:03,52	
21	NG Truc Nha Uyen, 1/3 TH Nam M	7	Quan GO Vap	58,00	1:03,64	
22	Truong Nhat Duyen, 1/9 VO Thi S	7	Quan 07	NT	1:03,74	
23	Pham Minh TU, 1/2 LE Dinh Chin	7	Quan 11	NT	1:07,00	
---	Vong Moc Nhien, 1/5 TH Chinh N	7	Quan 05	51,00	DQ DQ	

Not on back off wall

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 25-Mar-25****Event 203 Boys 9-11 50 LC Meter 50m Nguia Lop 3-5**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	VO Bao Anh, 5 Quoc TE Hcm	11	Thanh Pho Thu Duc	35,00	35,23	11
2	NG Cao Vinh, 5/5 TH Binh Hoa	11	Quan Binh Thanh	35,00	36,42	8
3	HA Tien Dat, 3A NG Thai Son	9	Quan 03	40,30	39,88	7
4	Tran Phan Nghe Minh, 4D Tay UC	10	Quan 03	37,50	40,24	6
5	Hong Trien Hoang, 5/2 TH Chinh	11	Quan 05	37,00	40,81	5
6	NG Thai Bao Khang, 5/2 Cao BA C	11	Quan Phu Nhuan	38,50	41,92	4
7	LE Xuan Nhat Nguyen, 5/1 Phu Tl	11	Quan 11	NT	41,95	3
8	NG Pham Tuan Kiet, 3/2 TH HO V	9	Quan Phu Nhuan	40,90	42,12	2
9	Dang Minh Nguyen, 4 Nam Sai Go	10	Quan 07	45,00	43,54	1
10	Pham Ngoc Gia Bao, 5/2 TH LE D	11	Quan GO Vap	42,00	44,17	1
11	Tran Thanh Nhan, 5/4 TH Tan Hu	11	Quan Tan Phu	40,00	44,57	1
12	NG Quy Vuong, 3/4 Dinh Tien Ho	9	Quan 01	42,00	45,21	1
13	Pham Chi Cong, 3/2 Binh Tri Don	9	Quan Binh Tan	45,00	47,47	1
14	Xao Lam Minh Phuoc, 3/10 Binh '	9	Quan Binh Tan	NT	48,38	1
15	NG Nhat Minh Kien, 5/5 VO Thi S	11	Quan 07	46,00	48,66	1
16	Pham Dinh Toan, 4/2 TH Hoa Bin	10	Quan 01	44,00	49,08	1
17	NG Thai Huy, 4/9 Binh Hung Hoa	10	Quan Binh Tan	45,00	49,39	
18	NG Huu Tri, 5/14 TH VO Thi Sau	11	Quan GO Vap	43,00	49,80	
19	NG Minh Duc, 5/5 TH TR Nguyen	11	Quan 08	NT	51,45	
20	LE VU Tuong, 5/2 TH Doan Thi D	11	Quan 04	NT	51,58	
21	NG Duong Hoang Phuc, 3/2 VO Tl	9	Quan Tan Phu	43,00	53,29	
---	Tran Hai Long, 4/5 TH Tan Huong	10	Quan Tan Phu	NT	X38,43	
---	Tran Bao Son, 4/5 Luong The Vin	10	Quan GO Vap	NT	X41,90	
---	NG Bao Nguyen, 3/10 VO Thi Sau	9	Quan 07	NT	X41,99	
---	LE HO Khang Phi, 5D QT Abc	11	Huyen Nha BE	NT	X42,15	
---	NG Hoang Quan, 4G Tay UC	10	Quan 03	NT	X43,14	
---	LE Gia AN, 5/7 TH Chinh Nghia	11	Quan 05	NT	NS	
---	Luu NG Phuoc Toan, 5/4 Thien H	11	Quan 10	37,00	NS	
---	LE Minh Hong Phuc, 5/3 TH Lam	11	Quan 06	NT	NS	

Event 204 Girls 9-11 50 LC Meter 50m Nguia Lop 3-5

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham DO Phuong Lam, 5/1 Luong	11	Quan 03	38,00	37,12	11
2	NG Thien Kim, 5/5 Cao BA Quat	11	Quan Phu Nhuan	37,90	37,72	8
3	Tran HH Thanh Thuy, 5/6 Duoc S	11	Quan 01	39,00	38,19	7
4	HH Ngoc Doanh Doanh, 4/4 Dang	10	Quan Phu Nhuan	39,70	39,71	6
5	NG Phuong Nghi, 5/9 TH Chinh N	11	Quan 05	40,00	41,64	5
6	Tran Truc Nhat, 4 TH Binh Hoa	10	Quan Binh Thanh	40,00	42,19	4
7	LE Tuong Nhat Anh, 3/7 Trung Tl	9	Quan 11	NT	43,01	3
8	NG Anh Kim Sam, 5/2 Pham Van (11	Quan 12	43,00	43,35	2
9	Tran Ngoc Thanh Tam, 4/7 VO Th	10	Quan 07	45,00	43,54	1
10	LE Diep Anh, 3 QT Nam Sai Gon	10	Quan 07	43,00	44,50	1
11	Phan Y Minh Nghi, 3C Phan Van H	9	Quan 03	43,30	44,64	1
12	Pham Hunh Ngoc Suong, 5/4 Tan	11	Quan Tan Binh	NT	45,82	1
13	TO HA Tam Nhu, 5/4 NG BA Ngoc	11	Quan 11	NT	47,65	1
14	DO Ngoc Thu KY, 3/4 Doan Thi Di	9	Quan Tan Phu	45,00	47,91	1
*15	NG Ngoc Hoang Quyen, 5/1 TH Ki	11	Quan GO Vap	48,00	48,46	1
*15	NG Ngoc Minh Tue, 3/2 NG Thi Di	9	Quan 07	NT	48,46	1
17	Pham Minh Thanh Tam, 4/1 TH T	10	Quan 08	NT	48,94	
18	Huynh Bao Tram, 4/2 Khai Hoan	10	Huyen Nha BE	54,23	49,04	
19	Tran Thanh HA, 5/3 TH AN Hoi	11	Quan GO Vap	48,00	51,82	
20	Huynh Thanh Thao, 3/1 TH Lam	9	Quan 06	NT	54,20	
21	Lam Ngoc Quyen, 3/2 TH VO Van	9	Quan 06	NT	55,36	
22	Doan Gia Han, 3/1 TH Phu Dong	9	Quan Binh Tan	NT	1:02,39	
23	Bui Gia Han, 3/6 TO Vinh Dien	9	Quan Tan Phu	NT	1:05,06	

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 25-Mar-25****(Event 204 Girls 9-11 50 LC Meter 50m Ngua Lop 3-5)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Tran Son HA, 5 Quoc TE Hcm	11	Thanh Pho Thu Duc	NT	X39,19	
--- Huynh Thanh Tam, 5/7 Lac Hong	11	Quan Binh Tan	NT	X39,73	
--- VU Tran Hong Phuc, 5/5 KY Dong	11	Quan 03	NT	X40,89	
--- NG Thuy Duong, 4/1 TH Kim Don	10	Huyen Binh Chanh	NT	X41,50	
--- Tran NG Lan Phuong, 4/6 NG Din	10	Quan Phu Nhuan	NT	X44,22	
--- DO Phan Man Tiep, 3/7 Dinh Tier	9	Quan 01	42,00	NS	

Event 205 Boys 12-13 50 LC Meter 50m Ngua Lop 6-7

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Quang Thang, 7/3 NG Gia Thi	13	Quan Tan Binh	NT	32,28	11
2 Phan Tien Thanh, 7/1 LE Qui Dor	13	Quan 03	36,00	34,31	8
3 Mai Phuc Nguyen, 6/26 Á Chau	12	Quan 10	35,00	34,80	7
4 Mai Xuan Minh, 7 Thcs Tân Binh	13	Quan Tan Binh	NT	35,14	6
5 NG LE Nhat Khoi, 6/8 LE Quy Dor	12	Quan 03	35,20	35,65	5
6 VO Tuan Anh, 7/6 Nguyen DU	13	Quan 01	NT	36,86	4
7 Dang Thai Bao, 6a12 Thcs Hong F	12	Quan 05	36,00	36,87	3
8 Vuu Khai AN, 7/2 Thcs Hau Giang	13	Quan 06	34,00	37,68	2
9 HA Thien Phuoc, 7a1	13	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	38,18	1
10 Pham Viet Hai Dang, 7i1 NG Huu'	13	Quan 07	36,00	39,62	1
11 Pham Minh Anh, 7a3 Thcs Phu Lc	13	Quan 08	NT	39,90	1
12 Chui I Chieh, 6 QT Nam Sai Gon	13	Quan 07	40,00	41,36	1
13 NG Tam Chi Thanh, 8S QT Abc	13	Huyen Nha BE	41,99	42,76	1
14 Pham Binh Minh, 7 Tran Dai Nghi	13	Thanh Pho Thu Duc	NT	42,94	1
15 NG Gia Bao, 6a6 Thcs HA Huy Tap	12	Quan 12	NT	43,74	1
--- NG Hoang Dang Khoi, 7/1 Hai BA	13	Quan 03	NT	X35,49	
--- NG Hieu Phong, 6a4 Tran Dai Ngt	12	Quan 01	NT	X38,92	
--- HO Quoc Dung, 6a8 Thcs Thsg	12	Quan 05	NT	X42,02	
--- NG Hoang Gia Luan, 6a1 Binh Tri	12	Quan Binh Tan	NT	NS	

Event 206 Girls 12-13 50 LC Meter 50m Ngua Lop 6-7

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Ngoc Quynh Nhu, 7/3 Thcs	13	Quan 06	36,00	36,08	11
2 NG Ngoc Nha Uyen, 6a8 Luong Th	12	Quan 01	34,00	36,40	8
3 DO Ngoc Thien AN, 6a9 LE Loi	12	Quan Tan Phu	36,00	37,99	7
4 LE Ngoc AN Nhien, 7a2 Tran Van	13	Quan 01	36,00	38,16	6
5 Tran Bich Lam Phuong, 7/1 Hai B	13	Quan 03	38,40	40,09	5
6 NG Chuong Kha Han, 6/4 NG Van	12	Quan 10	NT	43,18	4
7 Tran Hng Phuong Nghi, 7/6 Thcs	13	Quan GO Vap	41,00	43,96	3
8 LE Dao Anh Thu, 7a10 Thcs Van I	13	Quan 04	NT	44,21	2
9 NG Hoang Bao Nghi, 7 Tran Dai N	13	Thanh Pho Thu Duc	NT	44,45	1
10 Tran VO HA Phuong, 7a3 Thcs Ch	13	Quan 04	NT	45,01	1
11 NG Bao Khanh AN, 6 NG Gia Thiet	12	Quan Tan Binh	NT	46,47	1
12 NG Mai Anh, 6 Thcs LE Van Tam	12	Quan Binh Thanh	36,00	46,52	1
13 Huynh TU Khanh Linh, 7/1 Khai I	13	Huyen Nha BE	44,00	46,84	1
14 Thai Lam Phuong, 6a7 Thcs Lam	12	Quan 06	41,00	47,47	1
15 NG Ngoc Bao Nhu, 7/1 Chu Van A	13	Quan 11	NT	50,78	1
16 Dao Minh HA, 6/8 Thcs Nguyen D	12	Quan GO Vap	45,00	53,65	1
--- NG Que AN, 7a5 Thcs Ngo Tat TO	13	Quan Phu Nhuan	NT	X38,42	
--- NG Thuy Ngoc Lam, 7/5 LE Quy L	13	Quan 03	44,70	X48,77	
--- NG VO Khanh Ngoc, 7a13 Thcs N	13	Quan 07	35,00	DQ DQ	
Did not finish on back					
--- LE Tran Minh Anh, 8J QT Abc	13	Huyen Nha BE	37,97	NS	

Event 207 Boys 14-15 50 LC Meter 50m Ngua Lop 8-9

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Anh, 9 Quoc TE Hcm	15	Thanh Pho Thu Duc	31,00	30,76	11

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 25-Mar-25

(Event 207 Boys 14-15 50 LC Meter 50m Ngua Lop 8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Tran Nhat Duy, 9 Thcs Tan Binh	15	Quan Tan Binh	NT	31,30	8
3 Bui Dong Khoa, 8 Thcs Binh AN	14	Thanh Pho Thu Duc	NT	32,21	7
4 Lam Quang Phuc, 8a2	14	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	33,00	6
5 Mai Thanh Trieu, 9/7 Thcs Kim D	15	Quan 05	34,00	33,57	5
6 Dinh KY Phong, 9a7 Tran Huy Lie	15	Quan Phu Nhuan	35,00	34,90	4
7 VU Minh Khang, 9/8 Colette	15	Quan 03	38,80	34,99	3
8 Ton That Quoc Huy, 9c1 Tri Duc	15	Quan Tan Phu	34,00	35,72	2
9 NG Son Hai Phong, 8/5 Huynh Va	14	Quan GO Vap	35,00	36,82	1
10 NG Quoc AN, 8tc7 NG Huu Tho	14	Quan 07	35,00	37,73	1
11 NG Nhat Minh Khanh, 8a1 Dinh T	14	Quan 07	36,00	39,08	1

Event 208 Girls 14-15 50 LC Meter 50m Ngua Lop 8-9

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hong Hieu Doanh, 8th3 Thcs Ths	14	Quan 05	34,00	34,51	11
2 Anna Lockwood Nguyen, 8 QT Na	14	Quan 07	36,00	35,36	8
3 NG Ngoc Truc Lam, 9a1 LE Thanh	15	Quan Tan Phu	36,00	35,76	7
4 Lam Thi Thuy Truc, 9/3 Thcs Die	15	Quan Binh Thanh	35,00	36,65	6
5 LE Nhu Cat Tuong, 9/4 LE Quy Dc	15	Quan 03	37,60	37,95	5
6 LE Pham Khanh Quyen, 8/6 VO T	14	Quan 01	35,00	38,73	4
7 NG Luu Lam Phuong, 9/8 Thcs Qu	15	Quan GO Vap	36,00	39,28	3
8 NG Cao Kim Khanh, 8a1 Thcs Cau	14	Quan Phu Nhuan	40,50	39,67	2
9 Duong Bao Uyen, 8/4 LU Gia	14	Quan 11	38,00	39,70	1
10 Tran Pham Quynh Anh, 8/6 Colet	14	Quan 03	37,00	40,12	1
11 Dinh KY Uyen, 9a7 Tran Huy Lieu	15	Quan Phu Nhuan	40,00	44,65	1
12 NG Hoang Thanh Thao, 8/10 Huy	14	Quan GO Vap	38,00	45,22	1
13 Phan Kim Ngan, 8a2	14	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	45,97	1
14 Bui Ngoc Han, 8th1 NG Huu Tho	14	Quan 07	41,00	46,78	1

Event 209 Boys 16-18 50 LC Meter 50m Ngua Cap III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 VO Hoang Nguyen, 10a8 NG T Min	16	Quan 03	30,00	29,10	11
2 NG Trung Hau, 12/12 NG Huu Th	18	Quan 04	30,00	29,43	8
3 Duong Minh Thong, 12d6 Marie C	18	Quan 03	30,00	30,00	7
4 Trat Thien Huu, 12cl1 LE Hong Pl	18	Quan 05	29,00	30,28	6
5 Pham Quoc Khanh, 10a10 Han Th	16	Quan Phu Nhuan	34,00	32,42	5
6 Pham Trong Hieu, 10a2	16	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	36,18	4
7 LE Duong Minh Tri, 12 QT Canada	18	Quan 07	36,00	37,89	3
8 NG Duy Tuan, 10 Thpt Ngo Quyen	16	Quan 07	35,00	38,65	2
9 VU Tran Phuc, 11b11 Tay Thanh	17	Quan Tan Phu	33,00	38,96	1
10 NG Quoc Minh, 10/4 Thpt Dhsp	16	Quan 05	34,00	38,98	1
11 NG Phuc AN, 11a6 NG Thuong Hi	17	Quan Tan Binh	NT	40,26	1

Event 210 Girls 16-18 50 LC Meter 50m Ngua Cap III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG VO Minh Phuong, 12a7 LE Th	18	Quan 07	33,00	34,79	11
2 Tran Minh Nhu, 10a7 Ngthi Minh	16	Quan 03	36,50	36,92	8
3 DO Hoang Mai Anh, 12a2 NG Khu	18	Quan 10	NT	37,22	7
4 NG Luu Lam HA, 10a6 NG Công T	16	Quan GO Vap	36,00	38,59	6
5 LE Ngu Bao Han, 10a1	16	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	42,86	5
6 LE NG Nhu Quynh, 10c4 Tran Phu	16	Quan Tan Phu	46,00	47,61	4
--- Lam Gia Han, 11a13ng Thi Minh I	17	Quan 03	NT	X36,30	
--- Huynh Ngoc Thien AN, 10b7 NG C	16	Quan GO Vap	NT	X38,86	

Event 211 Boys 7-8 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 1-2

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hoang Phuc, 2/1 TH Tran Va	8	Quan 12	1:21,00	1:17,73	11
2 Tran HG Dang Nguyen, 1/2 VO Th	7	Quan Tan Phu	1:35,00	1:26,90	8

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 25-Mar-25

(Event 211 Boys 7-8 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 1-2)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3	Hoang Dai Phong, 2/11 TH LE Lai	8	Quan Tan Phu	1:35,00	1:27,27	7
4	VO Hoang Nguyen, 2B TH Ton Vin	8	Quan Binh Thanh	NT	1:28,60	6
5	Dang Minh Dat, 2/3 Tran Quang A	8	Quan Binh Thanh	NT	1:29,22	5
6	Huynh DO Thanh Huy, 2/5 Cao B	8	Quan Phu Nhuan	1:26,00	1:29,44	4
7	Tran Dinh, 2C NG Thai Son	8	Quan 03	1:25,00	1:30,23	3
8	NG VU Anh Khoa, 1E NG Thai Son	7	Quan 03	1:36,00	1:32,58	2
9	Tran Quoc Bao, 2/5 NG Binh Khie	8	Quan 01	1:27,00	1:33,50	1
10	Luu Chi Thien, 1/4 TH Bau Sen	7	Quan 05	1:40,00	1:36,67	1
11	HO Quy Duc, 2/5 Tran Binh Trong	8	Quan 05	NT	1:40,33	1
12	Bui NG Duy Phuc, 2 TH TU Duc	8	Thanh Pho Thu Duc	1:47,00	1:41,39	1
13	Ngo Truong Nam Khanh, 1/4 Din	7	Quan 01	1:35,00	1:44,41	1
14	Tran Quoc Dung, 2/1th Tran Quoc	8	Quan GO Vap	1:30,00	1:45,25	1
15	NG Vinh Anh Kiet, 2/1 NG Van Tr	8	Quan 04	NT	1:45,51	1
16	Lam Giac Khoi, 2/14 TH Ngo Quy	8	Quan Binh Tan	NT	1:47,21	1
17	Dinh Thien AN, 1/7 Luong The Vi	7	Quan 07	1:55,00	1:55,70	
18	NG Dac Hoang Nam, 2/4 NG Van	8	Quan Tan Binh	NT	1:57,00	
19	Hoang Dang Anh Kiet, 2/1 NG Thi	8	Quan 07	1:55,00	1:57,71	
20	Tran Nhan Phuc, 1/4 TH Chi Lang	7	Quan GO Vap	1:48,00	2:02,02	
21	NG Hoang Nhan, 1/2 TH Phu Lam	7	Quan 06	NT	2:29,27	
---	NG Phan Bao Long, 2/15 Doan Th	8	Quan Tan Phu	NT	X1:20,18	

Event 212 Girls 7-8 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 1-2

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Duc Minh Chau, 2L NG Thai So	8	Quan 03	1:23,00	1:20,99	11
2	DO Ngoc Anh, 1/11 Phan Chu Tri	7	Quan Tan Phu	1:27,00	1:23,25	8
3	NG Thai Thanh Ngoc, 2/1 NG Van	8	Quan 04	NT	1:27,00	7
4	Dong MY AN, 2/12 Doan Thi Dien	8	Quan Tan Phu	1:25,00	1:27,10	6
5	NG Nhat Thien Han, 2 TH Phan H	8	Quan Tan Binh	NT	1:34,84	5
6	NG Ngoc Kieu MY, 2D NG Thai So	8	Quan 03	1:36,00	1:35,15	4
7	Pham Thi Thuy Dung, 2/1 TH Ngo	8	Quan Binh Tan	NT	1:35,28	3
8	Vong Moc Nhien, 1/5 TH Chinh N	7	Quan 05	1:35,00	1:37,60	2
9	Tieu Dong Nghi, 2/3 NG Duc Can	8	Quan 05	NT	1:39,55	1
10	VU Gia Cat Linh, 2/5 Duong Minh	8	Quan 10	NT	1:44,94	1
11	NG Pham Khanh Linh, 2/5 Tran H	8	Quan 01	1:40,00	1:49,80	1
12	LE Huynh DI Kha, 2/2 TH Phu Th	8	Quan 07	2:05,00	1:52,05	1
13	Ngo MY Trinh, 1/6 TH NG Viet Xu	7	Quan GO Vap	2:00,00	2:01,52	1
14	NG Gia Han, 2/2 TH Phu Thuan	8	Quan 07	2:06,00	2:03,66	1
---	NG Hoang MY Linh, 1 TH HA Huy	7	Quan Binh Thanh	NT	X2:16,07	

Event 213 Boys 9-11 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 3-5

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Phan Gia Hung, 5/1 TH Bnh Hoa	11	Quan Binh Thanh	1:07,00	1:08,67	11
2	NG Minh Phuc, 4/2 NG Binh Khie	10	Quan 01	1:12,00	1:11,62	8
3	Huynh Thanh Phong, 4/8 TH Lac	10	Quan Binh Tan	1:15,00	1:12,56	7
4	NG Hoang Quan, 4G Tay UC	10	Quan 03	1:14,00	1:13,02	6
5	Tran Thien Minh, 5/2 Dinh Tien F	11	Quan 01	1:12,00	1:13,05	5
6	Tran Ngoc Minh Anh, 3/1 VO Thi	9	Quan Tan Phu	1:15,00	1:14,49	4
7	HO Hieu Minh, 4/1 Cao BA Quat	10	Quan Phu Nhuan	1:13,00	1:14,96	3
8	Bui Hoang Minh, 5 TH BE Van Dai	11	Quan Binh Thanh	1:15,00	1:16,25	2
9	NG Bao Nguyen, 3/10 VO Thi Sau	9	Quan 07	1:15,00	1:16,27	1
10	Dinh Thien Phuc, 5/3 TH Bui Min	11	Quan 08	NT	1:19,01	1
11	LE HO Khang Phi, 5D QT Abc	11	Huyen Nha BE	1:20,05	1:19,70	1
12	Tran Anh Khoa, 4/8th NG Thuong	10	Quan GO Vap	1:22,00	1:20,68	1
13	VU Duc Minh, 4 Tran Quoc Tuan	10	Quan Tan Binh	NT	1:20,69	1
14	Bui Quang Thanh, 4C TH Tay Bac	10	Huyen Hoc Mon	NT	1:21,00	1
15	NG Bao Nam, 5/8 TH VO Thi Sau	11	Quan GO Vap	1:20,00	1:21,99	1

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 25-Mar-25****(Event 213 Boys 9-11 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 3-5)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
16	NG Duong Hoang Phuc, 3/2 VO TI	9 Quan Tan Phu	1:20,00	1:22,30	1
17	NG Xuan Phu, 3C NG Thanh Tuyet	9 Quan 03	1:20,00	1:22,90	
18	Duong Gia Hao, 4/4 TH Him Lam	10 Quan 06	NT	1:24,47	
19	VO Hoang Phuc, 3/4 NG Dinh Chien	9 Quan Phu Nhuan	1:21,00	1:24,77	
20	Huynh Bao Khanh, 4/1 Khai Hoan	10 Huyen Nha BE	1:35,00	1:25,94	
21	Pham Dinh Huy, 3/1 TH Phu Dong	9 Quan Binh Tan	1:25,00	1:26,03	
22	NG Tran Thanh Phi, 5 Hoang Van	11 Quan Tan Binh	NT	1:26,60	
23	NG Hoang Bao, 4/2 NG Thi Dinh	10 Quan 07	1:23,00	1:27,15	
24	Phan Bao Lam, 5/6 TH Bau Sen	11 Quan 05	NT	1:27,63	
25	Dang Nguyen Khang, 4E Truong Vu	10 Huyen Hoc Mon	NT	1:28,62	
26	LE VU Tuong, 5/2 TH Doan Thi D	11 Quan 04	NT	1:31,67	
27	Tran NG Minh Quan, 5/2 TH Tran	11 Huyen Binh Chanh	NT	1:32,16	
28	NG Xuan Quan, 4/4 Dang Tran Co	10 Quan 04	NT	1:36,48	
29	Duong DO Hoang Minh, 4 Quoc Th	10 Thanh Pho Thu Duc	1:34,00	1:37,27	
30	DO Ngoc Huy Hoang, 5/1 TH Binh	11 Huyen Binh Chanh	NT	1:38,60	
---	VO Bao Anh, 5 Quoc TE Hcm	11 Thanh Pho Thu Duc	NT	X1:12,61	
---	Tran Bao Son, 4/5 Luong The Vin	10 Quan GO Vap	NT	X1:14,28	
---	Tran Hai Long, 4/5 TH Tan Huong	10 Quan Tan Phu	NT	X1:14,30	
---	Thi Gia Tuan, 5 TH NG Dinh Chiet	11 Quan Binh Thanh	NT	X1:18,14	
---	Pham Cao Thang, 5/2 Doan Thi D	11 Quan 04	NT	X1:19,19	
---	Tran Cat Gia Lac, 3/1 TH Chu Van	9 Quan Binh Thanh	NT	X1:30,84	
---	Huynh Thai Bao, 5/6 TH Duoc So	11 Quan 01	NT	X1:33,26	
---	VO Cao Hoang Phi, 4/4 LE Thi Rie	10 Quan 10	NT	X1:33,55	
---	Dang Bui Gia Huy, 4/2 TH Rach O	10 Quan 08	NT	NS	

Event 214 Girls 9-11 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 3-5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Tue Lam, 5/3 TH Hung Vuon	11 Quan 05	1:08,00	1:10,10	11
2	Tran Son HA, 5 Quoc TE Hcm	11 Thanh Pho Thu Duc	1:14,00	1:11,39	8
3	Huynh Thanh Tam, 5/7 Lac Hong	11 Quan Binh Tan	1:12,00	1:12,03	7
4	Tran NG Lan Phuong, 4/6 NG Din	10 Quan Phu Nhuan	1:15,00	1:16,40	6
5	Doan Thi Uyen Nhi, 4/9 Lac Hong	10 Quan Binh Tan	1:13,00	1:16,74	5
6	NG Chau Cat Tuong, 5 TH Binh Hc	11 Quan Binh Thanh	1:13,00	1:17,29	4
7	Tran Thi Nhu Ngoc, 5C TH NG AN	11 Huyen Hoc Mon	NT	1:18,35	3
8	TA Cong Anh, 4/2 Duoc Song	10 Quan 01	1:18,00	1:20,96	2
9	VO Truong Thao MY, 3/4 TH HO	9 Quan Phu Nhuan	1:22,00	1:23,45	1
10	Duong Kim Thu, 5/3 Tran Quang	11 Quan Binh Thanh	1:25,00	1:25,54	1
11	NG Phuc Gia Han, 4/2 Duoc Song	10 Quan 01	NT	1:27,14	1
12	LE Thuy Tram, 3P Luong Dinh Cu	9 Quan 03	1:28,00	1:27,26	1
13	NG Huu Kim Vien, 5 Tran Quoc Tu	11 Quan Tan Binh	NT	1:28,30	1
14	NG Bui HA Phuong, 5/2 TH Vothi	11 Quan GO Vap	1:18,00	1:28,99	1
15	Pham Hoang Bao Chau, 3/2 Luon	9 Quan 03	1:30,00	1:30,14	1
16	Huynh Bao Tram, 4/2 Khai Hoan	10 Huyen Nha BE	1:42,15	1:30,24	1
17	NG Hoang Kim, 5/8 TH VO Thi Sa	11 Quan GO Vap	1:18,00	1:30,33	
18	Tran Thi Nhu Hien, 5/3 TH NG Cc	11 Quan 08	NT	1:30,53	
19	TO HA Tam Nhu, 5/4 NG BA Ngoc	11 Quan 11	NT	1:35,49	
20	Huynh Thanh Thao, 3/1 TH Lam	9 Quan 06	NT	1:40,35	
21	Tran Ngoc Xuan Nghi, 5/1 Phu La	11 Quan 06	NT	1:44,33	
22	Tra Minh VY, 5/1 TH Binh Chanh	11 Huyen Binh Chanh	NT	1:44,67	
23	LE Linh AN, 2/6 TH Nam MY	9 Quan GO Vap	1:45,00	1:49,28	
24	HA NG Nhu Y, 5/2 TH Binh Chanh	11 Huyen Binh Chanh	NT	1:53,23	
25	Duong Bao Chau, 3/2 NG Thi Nho	9 Quan 11	NT	1:55,97	
26	Bui Gia Han, 3/6 TO Vinh Dien	9 Quan Tan Phu	NT	2:01,43	
---	Bui Khanh Chi, 4 TH BE Van Dan	10 Quan Binh Thanh	NT	X1:12,45	
---	VU Tran Hong Phuc, 5/5 KY Dong	11 Quan 03	NT	X1:14,21	
---	NG VO Bao Ngan, 5/1 LE Van Tam	11 Quan 05	NT	X1:19,61	

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 25-Mar-25

(Event 214 Girls 9-11 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 3-5)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- NG Phuong Nghi, 5/9 TH Chinh N	11	Quan 05	NT	X1:26,80	
--- Huynh DO Thanh Ngoc, 4/3 Cao F	10	Quan Phu Nhuan	NT	X1:28,14	
--- Tran Thi Bao Quynh, 4/2 TH Han	10	Quan GO Vap	NT	X1:46,80	
--- NG Bao Han, 5/1 VO Thi Sau	11	Quan 07	1:24,00	NS	

Event 215 Boys 12-13 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 6-7

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 LE Phi Thang, 7 NG Gia Thieu	13	Quan Tan Binh	NT	1:02,45	11
2 LE Bao Chau, 7/6 VO Truong Toan	13	Quan 01	1:03,00	1:02,80	8
3 NG Thanh Gia Huy, 6 Tang Nhon F	12	Thanh Pho Thu Duc	1:03,00	1:03,66	7
4 Hong Duc Phong, 7a16 Hong Ban	13	Quan 05	1:08,00	1:05,47	6
5 Hoang Anh Duong, 6 Thcs Rang D	12	Quan Binh Thanh	1:02,00	1:05,66	5
6 Lin Yan Wei, 6 QT Nam Sai Gon	13	Quan 07	1:09,00	1:06,05	4
7 Pham Minh Hung, 6 Thcs Dong D	12	Quan Binh Thanh	1:07,00	1:07,06	3
8 NG Tran Dang Khoi, 7tc9 NG Huu	13	Quan 07	1:02,00	1:08,91	2
9 Chung VU Gia Phuc, 6/13 Ton Th	12	Quan Tan Phu	1:11,00	1:09,20	1
10 Tran Minh Quang, 6a3 NG Hue	12	Quan Tan Phu	1:12,00	1:14,36	1
11 NG Dinh Son Minh, 6/4 LE Loi	12	Quan 03	1:17,00	1:14,70	1
12 Pham Xuan Truong, 6/2 Thcs Hau	12	Quan 06	1:19,00	1:15,30	1
13 LE Hoang Quoc Bao, 7a7 Luong T	13	Quan 01	1:15,00	1:15,49	1
14 Tran Duy Anh, 7/1 Khai Hoan	13	Huyen Nha BE	1:40,03	1:15,51	1
15 Lai Hong Khang, 7/5 Lac Hong	13	Quan 10	NT	1:16,55	1
16 Huynh Minh Phu, 6a5 Thcs LY Ph	12	Quan 05	NT	1:17,95	1
17 Trinh Tuan Minh, 7/4 Chu Van A	13	Quan 11	NT	1:20,05	
18 Phung Van Toan, 7/11 Thcs Nguy	13	Quan GO Vap	1:10,00	1:20,42	
19 Tran Lam Nhat Tan, 7/9 Lac Hong	13	Quan 10	NT	1:26,07	
20 Tran Quoc Hung, 6/5 Thcs GO Vaj	12	Quan GO Vap	1:22,00	1:29,03	
21 VO Phung Thanh Huu, 6a3 Thcs B	12	Quan 08	NT	1:29,17	
--- Duong DO Minh Quan, 7 Quoc TE	13	Thanh Pho Thu Duc	NT	X1:00,17	
--- NG Hieu Phong, 6a4 Tran Dai Ng	12	Quan 01	NT	X1:07,58	
--- Dang Thai Bao, 6a12 Thcs Hong F	12	Quan 05	NT	X1:08,35	
--- Mai Phuc Nguyen, 6/26 Á Chau	12	Quan 10	NT	X1:09,53	
--- Hua Tuong Quan, 7 Thcs NG Van l	13	Quan Binh Thanh	NT	X1:12,40	
--- HO Quoc Dung, 6a8 Thcs Thsg	12	Quan 05	NT	X1:13,84	
--- VO BA Quan, 7 Thcs LE Van Tam	13	Quan Binh Thanh	NT	X1:14,47	
--- Phung Chan Minh, 7a4 Thcs Dong	13	Quan 01	NT	DQ DQ	
False start					
--- VU Hai Phong, 7 Ngô SI Lien	13	Quan Tan Binh	NT	DQ DQ	
False start					
--- VO Gia Kiet, 7/1 Thcs Quang Trur	13	Quan GO Vap	NT	XNS	

Event 216 Girls 12-13 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 6-7

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hua Gia Nghi, 6 Thcs Binh Quoi T	12	Quan Binh Thanh	1:05,00	1:06,31	11
2 Pham Ngoc Quynh Nhu, 7/3 Thcs	13	Quan 06	1:07,00	1:08,45	8
3 HO Bao Ngoc, 6a6 Thcs HA Huy T	12	Quan 12	1:12,00	1:09,46	7
4 LÊ Ngoc Quynh Chi, 8s1 QT Anh V	13	Huyen Binh Chanh	1:10,00	1:10,40	6
5 NG Bao Lam Anh, 6/6 NG Van TO	12	Quan 10	1:13,00	1:13,90	5
6 NG Truc Nhu, 6a2 Tran Boi CO	12	Quan 05	1:12,00	1:15,02	4
7 Tran Pham Quynh Thy, 6/6 Colett	12	Quan 03	1:14,00	1:15,73	3
8 LE Kim Anh, 6/3 Thcs Doc Lap	12	Quan Phu Nhuan	1:12,00	1:15,79	2
9 LE Phung Thien Kim, 6 Thcs Lam	12	Quan Binh Thanh	1:12,00	1:15,89	1
10 AU Gia Han, 6/7 VO Truong Toan	12	Quan 01	NT	1:17,93	1
11 Tran Hng Phuong Nghi, 7/6 Thcs	13	Quan GO Vap	1:19,00	1:18,52	1
12 NG Tran Thanh Van, 7 Thcs AU La	13	Quan Tan Binh	NT	1:21,07	1
13 NG LE Phuong VY, 6/4 VO Truong	12	Quan 01	NT	1:21,52	1

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 25-Mar-25****(Event 216 Girls 12-13 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 6-7)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
14	NG Ngoc Tram Anh, 7r4 QT Viet U	13	Quan 07	1:27,00	1:21,95	1
15	Bui NG Thu Thao, 7/2 Tan Thoi H	13	Quan Tan Phu	1:18,00	1:24,65	1
16	Hoang Kieu Khanh, 7th NG Thi Th	13	Quan 07	1:23,00	1:25,31	1
17	Tran Bao Ngoc, 6/6 Tran Van ON	12	Quan 01	NT	1:25,51	
18	NG Phuc Quynh Giao, 7/3 Thcs Vi	13	Quan GO Vap	1:16,00	1:25,78	
19	NG Thuy Ngoc Lam, 7/5 LE Quy L	13	Quan 03	1:21,00	1:30,97	
20	NG Bao Khanh AN, 6 NG Gia Thiet	12	Quan Tan Binh	NT	1:33,37	
21	Tran NG Phuoc AN, 6a1 Thcs Ngu	12	Quan 04	NT	1:36,04	
---	NG Ngoc Bao Yen, 7/15 Phan Tay	13	Quan GO Vap	NT	X1:07,72	
---	NG Quynh Tram, 7/7 Dang Tran C	13	Quan Tan Phu	NT	X1:07,91	
---	NG Que AN, 7a5 Thcs Ngo Tat TO	13	Quan Phu Nhuan	NT	X1:08,27	
---	NG HO Phuong Nhi, 7/2 Viet UC	13	Quan GO Vap	NT	X1:10,62	
---	DO Ngoc Thien AN, 6a9 LE Loi	12	Quan Tan Phu	NT	X1:14,87	
---	LE Tran Minh Anh, 8J QT Abc	13	Huyen Nha BE	1:08,48	NS	
---	Pham LE AN Khoi, 6a5 Thcs Van I	12	Quan 04	NT	XNS	
---	Dao Manh Khanh VY, 6/4 Thcs Va	12	Quan 06	NT	NS	
---	Trn Dinh Minh Chuyen, 6a3 Thcs	12	Quan 12	NT	NS	

Event 217 Boys 14-15 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 8-9

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Gia Bao, 9 Ngo SI Lien	15	Quan Tan Binh	NT	1:02,74	11
2	Mai Thanh Trieu, 9/7 Thcs Kim D	15	Quan 05	1:10,00	1:03,61	8
3	TA Cong Thang, 9 Tran Dai Nghia	15	Thanh Pho Thu Duc	NT	1:03,75	7
4	Pham NG Minh Khoi, 8/11 Thcs A	14	Quan GO Vap	1:03,00	1:05,07	6
5	Phan Hai Dang, 8 Truong Chinh	14	Quan Tan Binh	NT	1:05,55	5
6	LÊ Truong Phu Hung, 8a8 Dinh Tl	14	Quan 07	1:04,00	1:06,03	4
7	LE Phuc Minh, 8/2 Thcs Nguyen T	14	Quan GO Vap	1:05,00	1:07,15	3
8	NG Hoang Phan AN, 8/9 Thcs HA	14	Quan Binh Thanh	NT	1:08,39	2
9	NG Khoi Binh, 9a1	15	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	1:08,56	1
10	LE Minh Khang, 9 Thcs NG Van BI	15	Quan Binh Thanh	1:04,00	1:08,57	1
11	VO Phuc Thien AN, 8/1 Hai BA Tr	14	Quan 03	1:08,00	1:09,48	1
12	Chau The Khai, 9a6 MACH Kiem F	15	Quan 05	1:11,00	1:09,96	1
13	LE Quang Anh, 8/7 Tran Phu	14	Quan 10	1:08,00	1:11,73	1
14	NG Huu Phuc, 8c4 Tri Duc	14	Quan Tan Phu	1:10,00	1:14,03	1
15	Bui SY Hiep, 8/7 LE Loi	14	Quan 03	1:21,00	1:19,52	1
16	NG Pham Nhat Huy, 9 Thcs Khai M	15	Quan 08	NT	1:21,42	1
---	Duong Minh Phuc Anh, 9/2 Colett	15	Quan 03	NT	X1:00,42	
---	VO Hoang Dang, 9a3 Thcs LY Pho	15	Quan 05	NT	X1:00,61	
---	VU Minh Khang, 9/8 Colette	15	Quan 03	NT	X1:07,03	
---	NG AN Khoa, 9c1 Ngo Thoi Nhien	15	Quan Binh Tan	NT	NS	
---	Phan Anh, 9 Quoc TE Hcm	15	Thanh Pho Thu Duc	NT	XNS	
---	NG Tran Gia Phuc, 8a6 Thcs Nguy	14	Quan 04	NT	XNS	
---	Luc Tri Nguyen, 8tc3 NG Huu Tho	14	Quan 07	1:05,00	NS	

Event 218 Girls 14-15 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 8-9

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Khanh Linh, 9/4 NG Van TC	15	Quan 10	NT	1:08,60	11
2	Tran Ngoc Minh, 8/7 Phu Tho	14	Quan 11	1:12,00	1:11,23	8
3	NG Huynh Bao Ngoc, 8a6 NG Hue	14	Quan Tan Phu	1:11,00	1:11,36	7
4	LE Ngoc Phuong Uyen, 9/6 Thcs l	15	Quan Binh Thanh	1:09,00	1:12,29	6
5	NG HA Minh Anh, 8 NG Giathieu	14	Quan Tan Binh	NT	1:16,10	5
6	LE Nhu Cat Tuong, 9/4 LE Quy Dc	15	Quan 03	1:10,00	1:17,79	4
7	Duong Bao Uyen, 8/4 LU Gia	14	Quan 11	1:15,00	1:18,36	3
8	NG AI MY, 8/7 Colette	14	Quan 03	1:24,00	1:22,32	2
9	NG Hoang Thanh Thao, 8/10 Huy	14	Quan GO Vap	1:17,00	1:24,02	1
10	Huh Yoon Ji, 9 QT Canada	15	Quan 07	1:23,00	1:24,25	1

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 25-Mar-25

(Event 218 Girls 14-15 100 LC Meter 100m Tu Do Lop 8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- NG Ngoc Truc Lam, 9a1 LE Thanh	15	Quan Tan Phu	NT	X1:07,62	
--- VO Hoang Thao Nguyen, 8/3 LE C	14	Quan 03	NT	X1:11,04	
--- NG Luu Lam Phuong, 9/8 Thcs Q	15	Quan GO Vap	NT	X1:21,33	
--- NG Ngoc Khue, 8/9 Tan Thoi Hoa	14	Quan Tan Phu	1:12,00	NS	
--- Thai Minh Thuy Linh, 8/7 Thcs Vi	14	Quan GO Vap	1:18,00	NS	

Event 219 Boys 16-18 100 LC Meter 100m Tu Do Cap III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 VO Hoang Nguyen, 10a8 NG T Miu	16	Quan 03	56,00	55,80	11
2 Mai Cao Khai, 11a1 Dinh Thien LY	17	Quan 07	57,00	56,70	8
3 Tran Gia Thuan, 10 Thpt VO Thi S	16	Quan Binh Thanh	57,00	57,54	7
4 Hong Duy Anh, 12tin Thpt Ptnk	18	Quan 05	56,00	58,24	6
5 Pham Hien Long, 11 Thpt VO Thi	17	Quan Binh Thanh	57,00	58,94	5
6 LE NG Minh Loc, 10a14 Bui Thi Xi	16	Quan 01	59,00	59,32	4
7 Phung Chan Huy, 11a2 Luong The	17	Quan 01	NT	1:05,15	3
8 Trng Huynh Quoc Hai, 12a1	18	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	1:05,66	2
9 NG Quoc Minh, 10/4 Thpt Dhsp	16	Quan 05	NT	1:08,11	1
10 NG Nien Truong Thang, 10a16 M	17	Quan 03	NT	1:12,03	1
11 VU Tran Phuc, 11b11 Tay Thanh	17	Quan Tan Phu	1:02,00	1:12,23	1
12 LE BA Khanh Trinh, 10c3 Ngo Thu	16	Quan Binh Tan	NT	1:12,74	1
13 NG Duy Tuan, 10 Thpt Ngo Quyen	16	Quan 07	1:05,00	1:13,94	1
14 Tran Dinh Huy, 12/4 Thpt Viet UC	18	Quan GO Vap	1:10,00	1:16,61	1
15 NG Gia Anh, 10d18 NG Cong Tru	16	Quan GO Vap	1:12,00	1:16,97	1
--- Ngo Gia Hao, 11a3 Marie Curie	17	Quan 03	NT	X57,48	
--- Pham The Lam, 11a12 TR Khai N	17	Quan 05	NT	X1:00,94	
--- Cang Phuc Thinh, 10 Thpt VO Thi	16	Quan Binh Thanh	NT	X1:16,80	
--- Trat Thien Huu, 12cl1 LE Hong Pl	18	Quan 05	NT	XNS	

Event 220 Girls 16-18 100 LC Meter 100m Tu Do Cap III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Minh Nhu, 10a7 Ngthi Minh	16	Quan 03	1:06,00	1:08,35	11
2 DO Hoang Mai Anh, 12a2 NG Khu	18	Quan 10	1:15,00	1:10,23	8
3 VU Quynh Chi, 10a7 Luong The V	16	Quan 01	NT	1:11,23	7
4 Huynh Ngoc Thien AN, 10b7 NG C	16	Quan GO Vap	1:08,00	1:11,94	6
5 NG Hoang Khanh AN, 10a10 Ngth	16	Quan 03	1:16,00	1:15,24	5
6 NG Binh Phuong AN, 10e7 LE Tha	16	Quan Tan Phu	1:14,00	1:15,53	4
7 HO Quynh Ngoc Han, 10thpt VO T	16	Quan Binh Thanh	NT	1:22,99	3
8 HA Bao Phuong, 10a2	16	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	1:25,37	2
--- NG Hoa Lam M goc, 10 QT Canada	16	Quan 07	NT	X1:06,00	
--- NG VO Minh Phuong, 12a7 LE Tha	18	Quan 07	NT	X1:07,97	

Event 221 Boys 14-15 4x100 LC Meter Relay TS 4x100 HH Lop 8-9

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 03	A	NT	4:50,70	22
1) VU Minh Khang, 9/8 Colette 15 2) Duong Minh Huy Anh, 9/1 Colet3) Duong Minh Phuc Anh, 9/2 Cole4) VO Phuc Thien AN, 8/1 Hai BA T				
2 Thanh Pho Thu Duc	A	NT	4:53,23	16
1) Bui Dong Khoa, 8 Thcs Binh AN 2) Quach Minh Anh, 9 Thcs Hoa LU3) NG Pham Duc Anh, 8 Tran Dai N4) Phan Anh, 9 Quoc TE Hcm 15				
3 Quan 05	A	NT	5:00,99	14
1) Mai Thanh Trieu, 9/7 Thcs Kim 2) NG Minh Thong, 8a6 Thcs Hong 3) VO Hoang Dang, 9a3 Thcs LY Ph4) Chau The Khai, 9a6 MACH Kiem				
4 Thpt Nguyen Thi Dinh	A	NT	5:08,69	12
1) Lam Quang Phuc, 8a2 14 2) HA Trieu CO, 9a2 15 3) Pham Cao Hieu, 9a1 15 4) NG Khoi Binh, 9a1 15				
5 Quan 07	A	NT	5:22,75	10
1) Luc Tri Nguyen, 8tc3 NG Huu Th2) Pham NG Thanh Phuong, 9tc5 N3) LÊ Truong Phu Hung, 8a8 Dinh 4) NG Nhat Minh Khanh, 8a1 Dinh '				
6 Quan Binh Thanh	A	NT	5:26,55	8
1) NG Huu Gia Khang, 9/4 Thcs LE 2) VO Nguyen, 9/8 Thcs LE Van Tar3) NG Hoang Phan AN, 8/9 Thcs H4) LE Minh Khang, 9 Thcs NG Van E				
7 Quan GO Vap	A	NT	5:33,20	6
1) NG Son Hai Phong, 8/5 Huynh V2) LE Phuc Minh, 8/2 Thcs Nguyen3) Pham NG Minh Khoi, 8/11 Thcs 4) Pham Minh Khoi, 8/7 NG Van Nê				

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 25-Mar-25

(Event 221 Boys 14-15 4x100 LC Meter Relay TS 4x100 HH Lop 8-9)

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
--- Quan 08	A	NT	DQ DQ	
Did not finish - Misc				
1) NG Pham Nhat Huy, 9 Thcs Khai 2) Huynh Thai, 9/3 Suong Nguyet 3) Pham Hai Nam, 9tc2 Thcs Chan 4) LE Thien Tri Huu, 9/7thcs LY Th				
--- Quan 10	A	NT	DNF	
Did not finish - Misc				
1) Tran Minh Thien, 8/1 Tran Phú 2) Doan Minh Tan, 8/6 Lac Hong 13) LE Quang Anh, 8/7 Tran Phu 144) Ngo Gia Kiet, 8/1 Dien Hong 14				

Event 222 Girls 14-15 4x100 LC Meter Relay TS 4x100 HH Lop 8-9

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 10	A	NT	5:44,42	22
1) Pham Khanh Linh, 9/4 NG Van T2) Doan Nguyen Ngoc, 9/4 NG Tri 3) Lam Tran Bao Chau, 8/8 NG Tri 4) VO Ngoc Linh, 9/6 NG Van TO 15				
2 Quan Binh Thanh	A	NT	5:59,78	16
1) LE Ngoc Phuong Uyen, 9/6 Thcs2) Lam Thi Thuy Truc, 9/3 Thcs Di3) NG Ngoc Song Linh, 9 Thcs NG V4) NG Minh Tam, 8 Thcs Vinschool				
3 Quan 03	A	NT	6:00,09	14
1) Tran Pham Quynh Anh, 8/6 Cole2) VO Hoang Thao Nguyen, 8/3 LE 3) NG Ngoc Tram Anh, 9P Colette 14) LE Nhu Cat Tuong, 9/4 LE Quy D				
4 Quan 07	A	NT	6:14,62	12
1) Maria Sorobey, 9 QT Nam Sai Go2) NG Pham Tuyet Ngan, 9tc9 NG H3) Anna Lockwood Nguyen, 8 QT N4) Huh Yoon Ji, 9 QT Canada 15				
5 Quan GO Vap	A	NT	6:19,63	10
1) NG Luu Lam Phuong, 9/8 Thcs (2) Thai Minh Thao Linh, 8/7 Thcs 3) Pham DO TU Yen, 8/3 Thcs Viet 4) NG Hoang Thanh Thao, 8/10 Hu				
6 Thpt Nguyen Thi Dinh	A	NT	7:19,23	8
1) Phan Kim Ngan, 8a2 14 2) Bui Kim Ngan, 8a1 14 3) HO Bao Nhi, 8a2 15 4) NG Dang Chau Anh, 9a1 15				

Event 223 Boys 16-18 4x100 LC Meter Relay TS 4x100 HH Cap III

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 05	A	NT	4:26,08	22
1) Trat Thien Huu, 12cl1 LE Hong 2) NG Minh Triet, 12tn4 Thpt Ptnk3) Pham The Lam, 11a12 TR Khai 4) Hong Duy Anh, 12tin Thpt Ptnk				
2 Quan 03	A	NT	4:36,57	16
1) Duong Minh Thong, 12d6 Marie2) Ngo Gia Hao, 11a3 Marie Curie 3) VO Hoang Nguyen, 10a8 NG T M4) NG Nien Truong Thang, 10a16 M				
3 Quan Binh Thanh	A	NT	4:48,15	14
1) Pham Hien Long, 11 Thpt VO Th2) Huynh Thien Bao, 10 Thpt VO T3) Tran Gia Thuan, 10 Thpt VO Thi 4) Luong NG Hoang Nam, 11 Thpt V				
4 Quan Phu Nhuan	A	NT	5:02,17	12
1) Pham Quoc Khanh, 10a10 Han T2) DO Phan Nhat Khang, 11th2 Phu3) NG Tin Nghia, 11a9 Thpt Phu N4) Tran Binh Minh, 10a10 Han Thu				
5 Quan 07	A	NT	5:17,71	10
1) NG Duy Tuan, 10 Thpt Ngo Quye2) LY Minh Long, 11a3 Nam Sai Go3) Mai Cao Khai, 11a1 Dinh Thien 4) LE Duong Minh Tri, 12 QT Canac				
6 Quan Tan Binh	A	NT	5:43,67	8
1) NG Phuc AN, 11a6 NG Thuong H2) Truong Gia Huan, 12a1 NG Thuc3) Vuong Anh Hien, 12a6 NG Thai 4) Hoang Quoc Hung, 10th2 NG Th				
--- Quan GO Vap	A	NT	DQ DQ	
1) NG Gia Anh, 10d18 NG Cong Tru2) Tran Minh Nhat, 10d18 NG Cong3) CU Minh Nhan, 11a3 NG Cong Tr4) Tran Dinh Huy, 12/4 Thpt Viet U				
--- Thpt Nguyen Thi Dinh	A	NT	NS	
1) Lam VI Toan, 10a3 16 2) NG Trung Thanh Dat, 12a1 18 3) Pham Trong Hieu, 10a2 16 4) Trng Huynh Quoc Hai, 12a1 18				